

TÒA ÁN NHÂN DÂN

QUẬN H

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 24/2024/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoàng Mai, ngày 02 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm b mục 1.3 phần II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 103/2024/TLST - DS ngày 03 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Đ.**

Địa chỉ: phường L, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Tần – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Tạ Duy Trường – Giám đốc Seabank Chi nhánh Hà Nội.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Duy Anh, bà Nguyễn Thị Tuyết – Cán bộ xử lý nợ (theo giấy ủy quyền số 31 ngày 26/3/2024).

* Bị đơn: - Ông **Lê Thanh T**, sinh năm 1993;

- Bà **Phạm Thị Đào H**, sinh năm 2000.

Đều trú tại: phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Anh Lê Thanh T và chị Phạm Thị Đào H còn nợ và có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ, tổng số tiền tạm tính đến ngày 25/7/2024 là: 267.869.151 đồng, cụ thể: Nợ gốc: 253.750.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 13.301.372 đồng; Nợ lãi quá hạn: 817.779 đồng. Theo Hợp đồng cho vay từng lần số REF2112400200/HDTD/H17-LTT ngày 05/5/2021.

2. Anh Lê Thanh T và chị Phạm Thị Đào H phải tiếp tục thanh toán các khoản nợ lãi, phí phát sinh theo lãi suất, phí thỏa thuận theo Hợp đồng cho vay từng lần số REF2112400200/HDTD/H17-LTT ngày 05/5/2021, kể từ ngày 26/7/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

3. Thời hạn thanh toán: Chậm nhất ngày 30/9/2024.

4. Kể từ ngày 30/9/2024, Anh Lê Thanh T và chị Phạm Thị Đào H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và tiền lãi, phí phát sinh thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Đ, tài sản bảo đảm là: Căn hộ chung cư số 1536, Tòa nhà CT12B – Khu đô thị mới Kim Văn – Kim Lũ, phường Đại Kim, quận H, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 912978, số vào sổ cấp GCN: CS 29306 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 12/5/2021 mang tên anh Lê Thanh T và chị Phạm Thị Đào H. Theo Hợp đồng thế chấp nhà ở số công chứng 2332, quyền số 01/2021 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 18/5/2021 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Tú, địa chỉ: Số 92C, phố Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Việc thế chấp được đăng ký số 8770 ngày 19/5/2021 tại văn phòng đăng ký đất đai Thành phố Hà Nội.

5. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của anh Lê Thanh T và chị Phạm Thị Đào H đối với Ngân hàng TMCP Đ. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh Lê Thanh T và chị Phạm Thị Đào H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Đ.

6. Về án phí: Anh Lê Thanh T và chị Phạm Thị Đào H tự nguyện nộp số tiền 6.700.000đ (Sáu triệu, bảy trăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Đ số tiền 6.800.000đ (Sáu triệu, tám trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0011480 ngày 03/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, Thành phố Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- THADS quận H;
- VKSND quận H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Phương